

BỘ THÔNG TIN
Số: 326-BTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 1989

THÔNG TƯ

CỦA BỘ THÔNG TIN SỐ 326/BTT NGÀY 15 THÁNG 8 NĂM 1989
HƯỚNG DẪN VIỆC THI HÀNH CHẾ ĐỘ NHUẬN BÚT ĐỐI VỚI
CÁC TÁC PHẨM CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, VĂN HOÁ - GIÁO DỤC,
VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT, KHOA HỌC - KỸ THUẬT

*Căn cứ Nghị định của Hội đồng Bộ trưởng số 59/HĐBT ngày 15 tháng 6 năm 1989 về chế độ
nhuận bút đối với các tác phẩm chính trị - xã hội, văn hoá - giáo dục, văn học - nghệ thuật,
khoa học - kỹ thuật;*

*Được sự thoả thuận của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và Bộ trưởng Bộ
Tài chính;*

*Bộ Thông tin hướng dẫn việc thi hành chế độ nhuận bút đối với ngành xuất bản, báo chí, phát
hành và truyền hình như sau:*

PHẦN THỨ NHẤT NHUẬN BÚT TÁC PHẨM SỬ DỤNG DƯỚI HÌNH THỨC XUẤT BẢN

Tác giả có tác phẩm được sử dụng dưới hình thức xuất bản (dưới đây gọi chung là xuất bản phẩm) được hưởng nhuận bút cơ bản, nhuận bút số lượng và nhuận bút tái bản theo những quy định dưới đây:

1. Nhuận bút cơ bản (NBCB):

Nhuận bút cơ bản trả công lao động sáng tạo ra tác phẩm, tương xứng với chất lượng, khối lượng của tác phẩm đó.

Nhuận bút cơ bản của một xuất bản phẩm được tính theo công thức sau:

Trong đó:

- Giá bán lẻ: là tiền giá in ở cuối trang bìa 4 (hoặc được ghi trong hoá đơn bán sách theo giá bán lẻ vào thời điểm tính trả tiền nhuận bút cho tác giả, nếu chưa in giá bán ở cuối trang bìa 4). Nếu sau đó, vì lý do khách quan, giá bán lẻ tăng lên hoặc giảm xuống thì tác giả cũng không nhận thêm hoặc giảm bớt tiền nhuận bút đã nhận. Đối với xuất bản phẩm phục vụ đối tượng đặc biệt, nếu phải bù lỗ để bán thấp hơn giá thông thường thì khi tính nhuận bút phải quy ra giá thông thường.

- 7.000 bản: là số lượng bản chuẩn để khi nhân với giá bán lẻ một cuốn sẽ đảm bảo phần nhuận bút cơ bản của tác giả.

Nếu xuất bản phẩm được in dưới 7.000 bản thì không áp dụng cách tính này mà áp dụng cách tính nhuận bút thoả thuận (theo hướng dẫn trong thông tư này).

- Tỷ lệ %: mỗi thể loại sách có một khung tỷ lệ % để tính nhuận bút cơ bản. Khung tỷ lệ này có mức thấp nhất và cao nhất.

Căn cứ vào chất lượng và hiệu quả kinh tế - xã hội của tác phẩm, bên sử dụng tác phẩm sẽ thoả thuận với tác giả về tỷ lệ % để tính nhuận bút cơ bản trong khung quy định.

2. Nhuận bút số lượng (NBSL):

Nhuận bút số lượng trả thêm cho những tác phẩm được sử dụng với lượng xuất bản vượt quá số lượng chuẩn.

Nhuận bút số lượng tính theo tỷ lệ % của nhuận bút cơ bản. Từ 7.001 bản trở đi, cứ 1.000 bản được tính bằng 4% nhuận bút cơ bản.

Riêng đối với sách giáo khoa, từ bản 7.001 trở đi, cứ 1.000 bản được tính bằng 2% nhuận bút cơ bản và tối đa không quá 40.000 bản (và phải trừ đi 7.000 bản đầu tiên, tức là chỉ tính nhuận bút số lượng cho 33.000 bản).

Ví dụ 1:

Cách tính nhuận bút cơ bản và nhuận bút số lượng cho 1 cuốn tiểu thuyết sáng tác dày 200 trang, giá bán lẻ 1.200 đ/1 cuốn, số lượng in 10.000 bản, chất lượng loại xuất sắc (10%).

$$\text{NBCB: } 1.200 \text{ đ} \times 7.000 \times 10\% = 840.000\text{đ}$$

NBSL:

- Số bản được tính NBSL: $10.000 \text{ bản} - 7.000 \text{ bản} = 3.000 \text{ bản}$

- Cứ 1.000 bản được tính bằng 4% NBCB

- 3.000 bản được tính bằng: $3.000/1.000 \times 4\% \text{ NBCB} = 12\% \text{ NBCB}$

- Số tiền NBSL là: $12\% \times 840.000 = 100.800\text{đ}$

Tổng cộng tiền NBCB và NBSL của cuốn tiểu thuyết đó là $840.000 + 100.800 = 940.800$

3. Nhuận bút tái bản (NBTB)

- Sau lần in trước đủ 12 tháng trở lên (tính từ ngày nộp lưu chiểu), nếu xuất bản phẩm được in lại (ở bất cứ cơ quan xuất bản nào) thì tác giả được hưởng nhuận bút tái bản (gồm nhuận bút cơ bản và nhuận bút số lượng). Nếu lần in trước, xuất bản phẩm không kinh doanh mà lần in sau đó có kinh doanh thì tác giả được hưởng nhuận bút như lần đầu.

- Những xuất bản phẩm in lại trước 12 tháng (ở bất cứ cơ quan xuất bản nào) không được tính là xuất bản phẩm tái bản, chỉ được tính hưởng nhuận bút số lượng.

- Mức trả nhuận bút tái bản:

+ Nhuận bút cơ bản của xuất bản phẩm tái bản:

Nếu xuất bản phẩm tái bản không sửa chữa, bổ sung thì nhuận bút cơ bản của xuất bản phẩm tái bản được tính bằng 40% theo cách tính nhuận bút cơ bản lần đầu.

Nếu xuất bản phẩm tái bản có sửa chữa, bổ sung thì tùy theo mức độ sửa chữa, bổ sung, nhuận bút cơ bản của xuất bản phẩm tái bản được tính từ 41% đến 80% theo cách tính nhuận bút cơ bản lần đầu.

+ Nhuận bút số lượng của xuất bản phẩm tái bản:

Từ bản 7.001 trở đi, cứ 1.000 bản được tính bằng 4% nhuận bút cơ bản theo cách tính lần đầu.

Riêng đối với sách giáo khoa phổ thông tái bản, tùy theo mức độ sửa chữa, bổ sung, tác giả được hưởng từ 10% đến 40% nhuận bút cơ bản theo cách tính lần đầu và nhuận bút số lượng, nếu các lần in trước chưa quá 40.000 bản.

(Chú ý: Nhuận bút cơ bản và nhuận bút số lượng của xuất bản phẩm tái bản được tính theo cách tính lần đầu chứ không phải là theo số tiền của nhuận bút cơ bản, nhuận bút số lượng lần đầu, vì so với xuất bản lần đầu các yếu tố như số lượng bản in, số trang in, giá bán lẻ có thể biến động nên không thể lấy số tiền nhuận bút cơ bản, nhuận bút số lượng lần đầu để làm căn cứ tính trả nhuận bút cho xuất bản phẩm tái bản).

Ví dụ 2: Cách tính nhuận bút tái bản cho 1 cuốn tiểu thuyết theo ví dụ 1.

- Các yếu tố khi xuất bản lần đầu:

- + Dày 200 trang
- + Số lượng in 10.000 bản
- + Giá bán lẻ 1.200đ/1 cuốn

- Các yếu tố khi tái bản:

- + Dày 200 trang
- + Số lượng bản in 12.000 bản
- + Giá bán lẻ 1.500đ/1 cuốn

Nhuận bút tái bản của cuốn sách đó là:

$$NBCB = (1.500đ \times 7.000 \times 10\%) = 1.050.000 \times 40\% = 420.000đ$$

$$NBSL = 5.000 \text{ cuốn}/1.000 \times 4\% \times 1.050.000 = 210.000đ$$

Tổng cộng số tiền nhuận bút tái bản:

$$420.000đ + 210.000đ = 630.000 \text{ đồng}$$

- Cũng cuốn sách đó, nếu in lại trước 12 tháng thì chỉ được tính nhuận bút số lượng như sau:

$$NBSL: 12.000 \text{ bản}/1.000 \text{ bản} \times 4\% \times 1.050.000 = 504.000 \text{ đồng}.$$

4. Những điều khoản khác:

- a) Xuất bản phẩm được dịch, chuyển thể, phóng tác, cải biên từ tác phẩm nguyên bản trong nước thì tác giả nguyên bản được hưởng 25% đến 30% tổng số nhuận bút của tác phẩm được dịch, chuyển thể, phóng tác, cải biên ấy.
- b) Tác giả phần lời của bài hát, phần lời của tranh truyện, ảnh truyện được hưởng 25% đến 30% của tổng số nhuận bút của tác phẩm ấy.
- c) Xuất bản phẩm cho thiếu nhi và phục vụ dân tộc ít người, tác giả được hưởng thêm từ 10% đến 20% của tổng số nhuận bút của tác phẩm ấy.
- d) Đối với các xuất bản phẩm không kinh doanh của các cơ quan xuất bản không chuyên nghiệp, tác giả được hưởng nhuận bút không quá 90% nhuận bút cơ bản so với xuất bản phẩm tương đương có kinh doanh và không hưởng nhuận bút số lượng.
- e) Người Việt Nam viết bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết bằng tiếng dân tộc thiểu số hoặc người dân tộc thiểu số này viết bằng tiếng dân tộc thiểu số khác thì được trả thêm từ 50% đến 80% tổng số nhuận bút.

g) Không phải trả nhuận bút cho những văn kiện, luật lệ, chế độ chính sách v.v. của Đảng, Nhà nước và các cơ quan, đoàn thể quần chúng; các đoạn trích in trong xuất bản phẩm.

h) Riêng đối với sách giáo khoa, giáo trình có nhiều loại hình phức tạp, nhà xuất bản có thể vận dụng các điều khoản theo hình thức thoả thuận với tác giả.

5. Khung tỷ lệ % để tính nhuận bút:

Dưới đây là khung tỷ lệ % để tính nhuận bút của các nhóm xuất bản phẩm. Khung tỷ lệ % này chỉ áp dụng cho xuất bản phẩm in màu trên giấy thông thường (như giấy Bãi Bằng, giấy báo Liên Xô, giấy Việt Trì, giấy Tân Mai) và in từ 7.000 bản trở lên.

Những xuất bản phẩm in dưới 7.000 bản hoặc in nhiều màu, in bằng giấy đặc chủng hoặc in với kỹ thuật phức tạp thì trả theo hình thức thoả thuận ở mục 6 trong thông tư này.

Số thứ tự	Thể loại	Tỷ lệ % của giá bán lẻ (giá bìa) của 7.000 bản
1	- Văn xuôi. - Từ điển và sách tra cứu. - Sách dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.	từ 4% - 10%
2	- Nghiên cứu lý luận về chính trị, văn hoá, giáo dục, văn học, nghệ thuật và các công trình khoa học - kỹ thuật, giáo trình đại học và cao đẳng. - Kịch bản sân khấu.	từ 4,5% - 11%
3	- Nhạc, tranh, ảnh (in thành sách)	từ 5% - 12,5%
4	- Thơ	từ 6% - 15%
5	- Biên soạn, biên khảo, phóng tác, cải biên. - Giáo trình bổ túc văn hoá và trung học chuyên nghiệp.	